

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155 /2022/HS-ST  
Ngày 21 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Triệu Thị Luyện

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tư

2. Ông Nguyễn Văn Bảng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153 /2022/ QĐXXST- HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Hà Đình Duy Th, sinh năm 1990**

Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 1, ngõ 54, đường Nguyễn Văn C, Tổ dân phố L, phường L, thành phố B, tỉnh B

Nơi đăng ký tạm trú: Số nhà 11, ngõ 175, đường Nguyễn Văn C, phường Hoàng Văn T, thành phố B, tỉnh B

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12

Con ông: Hà Đình Ng, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Thuý H, sinh năm 1971; có vợ: Hoàng Thị M, sinh năm 1993 và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/6/2022, bị tạm giam từ ngày 16/6/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt)

*\* Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn T, huyện H, tỉnh B.

*\* Người có Qu, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hà Đình Ng, sinh năm 1969 (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1971 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số nhà 11, ngõ 175, tổ dân phố L đường Nguyễn Văn C, phường L, thành phố B, tỉnh B.

3. Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 35, đường Q, phường Tr, thành phố B, tỉnh B.

4. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn T, huyện H, tỉnh B.

5. Anh Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 28, đường Nguyễn Thọ V, phường T, thành phố B, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/3/2022, anh Nguyễn Văn M đưa mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Q, đến khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Bà Q được bác sỹ chuẩn đoán bị sỏi ống tụy/viêm tụy mạn và được chỉ định nhập viện để điều trị. Anh M xin chuyển tuyến bệnh viện cho bà Q đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức để điều trị nhưng bác sỹ không đồng ý vì bệnh của bà Q không thuộc trường hợp được chuyển tuyến. Do không muốn nhập viện để điều trị nên anh M đưa bà Q về nhà.

Ngày 18/3/2022, anh M tiếp tục đưa bà Q đến khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang và xin chuyển tuyến bệnh viện cho bà Q đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức điều trị nhưng bác sỹ không đồng ý. Khoảng 09 giờ cùng ngày, anh M gặp anh Nguyễn Văn Qu là nhân viên Công ty TNHH MTV An Ninh 365 làm nhiệm vụ bảo vệ tại cổng chính Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Anh M nghĩ anh Qu làm bảo vệ có mối quan hệ quen biết nên nói cho anh Qu về việc có nguyện vọng chuyển tuyến bệnh viện cho bà Q. Theo anh Qu khai trong thời gian làm bảo vệ tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang có nghe thông tin về Hà Đình Duy Th, sinh năm 1990 ở số nhà 11, ngõ 175, đường L, Hoàng Văn T,

thành phố B có thể giúp chuyển tuyến bệnh viện cho người khác. Vì vậy, anh Qu gọi điện thoại cho Th hỏi có thể giúp làm thủ tục chuyển tuyến bệnh viện được cho anh M hay không. Lúc này, Th đang ngồi uống trà đá tại quán nước trên vỉa hè đường Nguyễn Văn C, phường Li, thành phố B. Do cần tiền để trả nợ nên Th nói dối với anh Qu là có thể giúp bệnh nhân chuyển tuyến và bảo anh Qu cho anh M số điện thoại 0948371990 của Th để liên lạc. Sau đó, anh M gọi cho Th theo số điện thoại anh Qu cho và đặt vấn đề muốn chuyển tuyến bệnh viện cho mẹ đẻ là bà Q. Th hẹn anh M ra quán trà đá để nói chuyện. Anh M đi đến gặp Th đặt vấn đề nhờ giúp chuyển tuyến cho bà Q đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức điều trị. Th nói với anh M sẽ giúp được nhưng phải chi phí hết 8.000.000 đồng. Anh M tưởng thật nên đi gặp bà Q lấy sổ khám bệnh đưa cho Th và chuyển 8.000.000 đồng từ tài khoản số 59152815 của anh M mở tại Ngân hàng VPBank vào tài khoản số 19033895016019 của Th mở tại Ngân hàng Techcombank Việt Nam, chi nhánh Bắc Giang. Do sơ suất nên anh M chuyển nhầm số tiền 10.000.000 đồng. Anh M gọi điện bảo Th chuyển trả lại tiền thừa và được Th chuyển khoản trả lại 2.000.000 đồng.

Sau khi nhận được số tiền 8.000.000 đồng và sổ khám bệnh, Th nói dối anh M là đến ngày 23/3/2022 sẽ lo được chuyển tuyến cho bà Q. Sau khi nhận tiền của anh M, do bị mất thẻ ngân hàng nên Th nhờ một thanh niên đổi tiền tài khoản thành tiền mặt thì người này đồng ý và bảo Th chuyển tiền vào tài khoản số 1023988588 mở tại ngân hàng Vietcombank Việt Nam, chi nhánh Bắc Gia Lai mang tên Nguyễn Văn T1, sinh năm 1996, trú tại xã C, huyện P, tỉnh B. Th đổi của nam thanh niên được số tiền 4.000.000 đồng; còn 4.000.000 đồng Th chuyển vào tài khoản số 9898989898 mở tại ngân hàng TMCP Quân đội của chị Đỗ Thị M, sinh năm 1984 là người quen ở số 35, đường Quang Trung, phường Trần Phú nhờ đổi rút tiền mặt. Sau khi đổi được số tiền 8.000.000 đồng, Th không liên hệ với ai trong bệnh viện để xin chuyển tuyến bệnh viện cho bà Q như đã hứa hẹn. Th khai sử dụng toàn bộ số tiền này để trả nợ cho một người đàn ông tên D nhưng không biết địa chỉ cụ thể, Th khai được D giới thiệu tên là D nhà ở phường Hoàng Văn T, thành phố B.

Đến ngày 23/3/2022, anh M gọi điện thoại cho Th nhưng Th không nghe máy. Ngày 24/3/2022, Th nhắn tin cho anh M biết là không chuyển tuyến viện được cho bà Q và bảo anh M đến lấy sổ khám bệnh và tiền. Th mang hồ sơ chuyển tuyến bệnh viện của bà Q về để trên mặt bàn tại phòng trọ của bố mẹ Th

là ông Hà Đình Ng và bà Nguyễn Thị Thúy H ở số 11, ngõ 175, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hoàng Văn T, thành phố B.

Buổi sáng ngày 25/3/2022, anh M đưa bà Q đến khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang thì được bác sỹ chuẩn đoán bà Q bị sỏi tụy/viêm tụy mạn, tình trạng bệnh vượt quá khả năng điều trị của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang nên bác sỹ khám bệnh đã báo cáo với lãnh đạo cho bà Q chuyển tuyến điều trị. Sau đó, bà Q được Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang ký giấy chuyển tuyến đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức để khám, chữa bệnh.

Trong lúc ở bệnh viện, anh M gọi điện thoại cho Th để lấy hồ sơ và tiền. Do không có tiền trả nên Th không nghe điện thoại mà nhắn tin cho bà Hồng và dặn nếu anh M đến lấy sổ khám bệnh thì trả lại. Sau đó, anh M thuê xe ôm đưa đến phòng trọ của ông Nguyễn, bà Hồng và nói cho biết việc Th nhận 8.000.000 đồng để lo chuyển tuyến viện nhưng không được và không trả lại tiền. Bà Hồng đưa cho anh M sổ khám bệnh của bà Q. Sau đó, anh M nhiều lần gọi điện thoại, nhắn tin cho Th yêu cầu trả tiền nhưng Th không có tiền để trả. Ngày 17/4/2022, anh M làm đơn tố giác.

Ngày 13/6/2022, Hà Đình Duy Th đến Công an thành phố Bắc Giang xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, anh M giao nộp bản in ảnh chụp từ điện thoại của anh M có nội dung tin nhắn chuyển khoản tiền và tin nhắn trao đổi giữa anh M và Th về việc chuyển tuyến bệnh viện cho bà Q. Cơ quan điều tra đã cho Th xem, Th ký xác nhận đúng là các tin nhắn trao đổi giữa Th và anh M.

Cơ quan điều tra đã xác M tài khoản số 591528 của anh M mở tại VPBank và tài khoản số 19033895016019 của Th mở tại Ngân hàng Techcombank xác định có giao dịch chuyển tiền phù hợp với lời khai của anh M và Th tại Cơ quan điều tra.

Ngày 14/6/2022 Cơ quan điều tra cho Th nhận dạng ảnh của anh M và cho anh M nhận dạng ảnh của Th. Kết quả Th nhận dạng được ảnh của anh M và anh M nhận dạng được ảnh của Th.

Tiến hành làm việc với Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định Hà Đình Duy Th không phải là cán bộ viên chức, người lao động làm việc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, việc chuyển tuyến bệnh viện của bệnh nhân Nguyễn Thị Q ngày 25/3/2022 được căn cứ vào kết quả khám bệnh ngày 16/3/2022 và tình trạng bệnh của bà Q. Việc chuyển tuyến bệnh viện cho bà Q được thực hiện theo đúng quy định Luật khám chữa bệnh.

Đối với người đàn ông tên D: Theo Th khai do trước đó có vay tiền của D nên sau khi chiếm đoạt 8.000.000 đồng của anh M thì Th đã sử dụng số tiền này trả nợ cho D. Tuy nhiên, Th không biết tên, địa chỉ cụ thể của D nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với chủ tài khoản mang tên Nguyễn Văn T1 và chị Đỗ Thị M. Cơ quan điều tra đã xác M nhưng không xác định được anh Tâm hiện ở đâu nên không làm việc được. Chị M khai ngày 18/3/2022 được Th nhờ đổi số tiền 4.000.000 đồng trong tài khoản thành tiền mặt, không biết hành vi phạm tội của Th nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Về chiếc điện thoại mà Th dùng để liên lạc với anh M. Th khai đã bán chiếc điện thoại từ tháng 3/2022 nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với Nguyễn Văn Qu giới thiệu anh M gặp Th mục đích để nhờ xin chuyển tuyến bệnh viện nhưng không biết Th lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh M nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, ông Hà Đình Ng là bố của Th đã bồi thường cho anh M số tiền 8.000.000 đồng. Anh M có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Th.

Tại Bản Cáo trạng số 249/CT-VKS ngày 22 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo Hà Đình Duy Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo khai nhận đã có hành vi chiếm đoạt số tiền 8.000.000 đồng của anh M bằng phương thức, thủ đoạn như bản Cáo trạng đã nêu. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có Qu lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hà Đình Ng và bà Nguyễn Thị Thúy H trình bày: Sau khi biết bị cáo chiếm đoạt tiền của anh M, ông bà đã hoàn trả cho anh M số tiền 8.000.000 đồng, ông bà không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền này. Do điều kiện hoàn cảnh gia đình rất khó khăn (ông Nguyên bị hỏng hai mắt, bà Hồng bị hỏng 1 mắt, vợ chồng bị cáo đang ly thân) nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để về lo cho gia đình.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo, người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án vẫn giữ nguyên quyết định như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

2. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt: Bị cáo Hà Đình Duy Th từ 7 đến 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Qu, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại, một số người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ vào các Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan, bản in nội dung tin nhắn giữa bị cáo và anh Nguyễn Văn M; bản sao kê tài khoản ngân hàng của bị cáo và của anh Nguyễn Văn M cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/3/2022, bị cáo Hà Đình Duy Th dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra thông tin sai sự thật (bị cáo nói dối anh Nguyễn Văn M là có khả năng xin chuyển tuyến bệnh viện cho bà Nguyễn Thị Q là mẹ anh M từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức để điều trị) để anh Nguyễn Văn M tin tưởng giao cho bị cáo số tiền 8.000.000đồng và bị cáo đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn M số tiền này.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo quy định của Bộ luật Hình sự. Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến Qu sở hữu đối với tài sản của anh M. Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản với lỗi cố ý, mục đích vụ lợi đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo khoản, Điều luật trên là có căn cứ.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào Qu sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an cho người dân. Để có tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối, chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do vậy cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và ra đầu thú; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian đi bộ đội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có khả năng tự cải tạo. Do vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính Qu địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang cũng đảm bảo giáo dục, răn đe bị cáo. Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu hoàn trả, bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Hà Đình Duy Th đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Đối với anh Nguyễn Văn Qu giới thiệu anh M gặp bị cáo đề nhờ xin chuyển tuyến bệnh viện nhưng không biết bị cáo lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh M; chị Đỗ Thị M đổi số tiền 4.000.000 đồng trong tài khoản thành tiền mặt cho bị cáo nhưng không biết hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[13] Đối với chiếc điện thoại mà bị cáo dùng để liên lạc với anh M, bị cáo khai đã bán từ tháng 3/2022, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có căn cứ xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 293; khoản 4 Điều 328; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Hà Đình Duy Th 08(tám) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/9/2022.

Giao bị cáo Hà Đình Duy Th cho Ủy ban nhân dân phường Li, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người



được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Hà Đình Duy Th đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Qu kháng cáo: Bị cáo, người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo; bị hại; người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Thị Luyện**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
*(ĐÃ KÝ)*

*(ĐÃ KÝ)*